|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH TÂY NINH**THANH TRA TỈNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|  | *Tây Ninh, ngày 24 tháng 5 năm 2023* |

**TÓM TẮT BÁO CÁO**

**Công tác thanh tra 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ**

**6 tháng cuối năm 2023 của ngành Thanh tra**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Thanh tra tỉnh và các cơ quan Thanh tra chủ động liên hệ thực tế ngành, địa phương để xây dựng kế hoạch đúng trọng tâm, trọng điểm, bám sát định hướng chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2023 của Thanh tra Chính phủ, phù hợp với khả năng, nguồn lực của đơn vị, địa phương, trình thủ trưởng cơ quan cùng cấp phê duyệt; tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ, theo dõi thực hiện nhiệm vụ thông qua kiểm tra văn bản, trao đổi thường xuyên, qua đó đã kịp thời nắm thông tin về khó khăn vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ của ngành để lãnh đạo hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền, kết quả như sau:

1. Công tác thanh tra

Toàn ngành Thanh tra Tây Ninh, đã triển khai thực hiện 43 cuộc thanh tra hành chính (kỳ trước chuyển sang 17 cuộc) (tăng 48% so với cùng kỳ) trong đó có 18 cuộc đột xuất, ban hành kết luận 18 cuộc và 3.591cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra phát hiện vi phạm 5,7 tỷ đồng và 59m2 đất, kiến nghị thu hồi 3,6 tỷ đồng; kiến nghị khác 2,1 tỷ đồng[[1]](#footnote-1) và 59m2 đất; ban hành 186 quyết định xử phạt hành chính với số tiền 3,1 tỷ đồng, kiến nghị chuyển cơ quan điều tra 01 vụ 01 đối tượng[[2]](#footnote-2). Qua thanh, kiểm tra đã chấn chỉnh công tác quản lý, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật trên nhiều lĩnh vực. Đôn đốc thực hiện xong 28/61 kết luận thanh tra, đã thu được 3,5/19 tỷ đồng; xử lý khác 393/3.085 triệu đồng, 15.059/2.981.478m2 đất.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg, ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra tỉnh chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan và các sở, ban, ngành tự phối hợp rà soát, điều chỉnh xử lý tránh chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra nên không xảy ra trường hợp trùng lắp, chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra tại các doanh nghiệp.

Tham mưu UBND tỉnh báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) và báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ Quý I năm 2023 gửi Thanh tra Chính phủ; tiếp tục theo dõi, hướng dẫn nghiệp vụ nhằm khắc phục các hạn chế và nâng cao chất lượng trong ban hành kết luận thanh tra.

**2. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Các cơ quan hành chính nhà nước trong tỉnh đã tiếp 879 lượt công dân (tăng 52% so cùng kỳ năm 2022); đến trình bày 672vụ việc (tăng 21%); có 01 đoàn đông người (giảm 80%); xử lý 105 đơn KNTC đủ điều kiện trong đó có 49 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền; đã giải quyết 20/58 đơn KNTC thuộc thẩm quyền đạt 34% trên tổng số thụ lý. Chấp hành đúng thời hạn giải quyết theo quy định 17/20 vụ (đạt 85%). Tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, Trung ương trong việc xử lý các vụ việc phức tạp, đông người; tiếp tục theo dõi việc thực hiện đề án “Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, gắn với thực hiện Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo” gắn với thực hiện Nghị định số 55/2022/NĐ-CP, ngày 23/8/2022 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác TCD, xử lý đơn, giải quyết KNTC, kiến nghị, phản ánh; xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15, ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về TCD, giải quyết KNTC và các kiến nghị của Đoàn giám sát Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Báo cáo số 334/BC-ĐGS, ngày 07/10/2022 kết quả giám sát về chuyên đề “Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/7/2016 đến ngày 01/7/2021”.

3.Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Ngành Thanh tra tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các ngành, các cấp thực hiện các giải pháp PCTN, TC, cụ thể: tăng cường công tác tuyên tuyền, phổ biến pháp luật về PCTN, TC; thực hiện các giải pháp phòng ngừa như kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch tại 06 cơ quan[[3]](#footnote-3); phát hiện 02 cơ quan[[4]](#footnote-4) còn hạn chế, thiếu sót; tham mưu ban hành 265 văn bản mới về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, tiến hành 07 cuộc/09 đơn vị về công tác quản lý sử dụng tài chính liên quan đến chế độ, định mức, tiêu chuẩn[[5]](#footnote-5); phát hiện sai phạm 07 vụ/43 người[[6]](#footnote-6) với số tiền sai phạm đã xử lý là 3,2 tỷ đồng; các ngành, địa phương đã ban hành kế hoạch kiểm soát xung đột lợi ích năm 2023; trong kỳ đã phát hiện và xử lý 03 vụ/03 người[[7]](#footnote-7) theo quy định pháp luật; đã chuyển đổi vị trí công tác cho 11/132 trường hợp; cuối năm 2022, tổ chức kê khai và công khai tài sản thu nhập cho 2.959 người thuộc diện kê khai[[8]](#footnote-8); kiểm tra đối với 01 cơ quan[[9]](#footnote-9) về thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập; tổ chức tốt công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022[[10]](#footnote-10). Trong năm 2023, Thanh tra tỉnh đã triển khai quyết định xác minh đối với 42 trường hợp và hiện đang dự thảo kết luận.

Về kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng: trong kỳ, không phát sinh vụ việc có dấu hiệu tham nhũng; phát sinh và xử lý 05 trường hợp tiêu cực[[11]](#footnote-11); khởi tố 01 vụ án[[12]](#footnote-12), 01 bị can[[13]](#footnote-13); truy tố: 05 vụ/10 bị can[[14]](#footnote-14); xét xử sơ thẩm: 06 vụ/14 bị cáo[[15]](#footnote-15); xét xử phúc thẩm: 02 vụ/02 bị cáo[[16]](#footnote-16); hiện đang tiếp tục theo dõi 03 vụ/07 người có dấu hiệu tham nhũng đang được xử lý, chưa có kết quả xét xử sơ thẩm[[17]](#footnote-17); xử lý hình sự 04 lãnh đạo[[18]](#footnote-18), 02 lãnh đạo[[19]](#footnote-19) đủ điều kiện để miễn trách nhiệm.

Về kết quả đánh giá Bộ chỉ số PCTN năm 2022, qua tổng hợp Thanh tra tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 188/BC-UBND ngày 18/5/2023 về kết quả tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 của UBND tỉnh Tây Ninh; kết quả tự chấm điểm đạt 70,78/100 điểm *(chưa bao gồm 01 điểm của tiêu chí chỉ số DTI năm 2022 do Trung ương chưa công bố kết quả)*.

4. Công tác xây dựng thể chế và xây dựng ngành

*Công tác xây dựng thể chế, ban hành văn bản*: tiếp tục tham gia, tham mưu góp ý văn bản quy phạm liên quan đến tổ chức, hoạt động của các cấp, ngành kịp thời, cụ thể: góp ý dự thảo Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra, Nghị định quy định về cơ quan thực hiện thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành; Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức của Thanh tra cấp tỉnh, Thanh tra cấp huyện; báo cáo đề xuất một số nội dung liên quan đến Nghị định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực TCD, giải quyết KNTC, kiến nghị, phản ánh.

*Công tác xây dựng ngành*: Thanh tra tỉnh luôn quan tâm đến công tác này, thông qua việc kiểm tra gián tiếp công tác xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch năm, các báo cáo, văn bản liên quan hoạt động của Thanh tra các sở, huyện, thị xã, thành phố đã thường xuyên trao đổi, hướng dẫn kịp thời; đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng, tiếp tục phối hợp Sở Nội vụ, Trường Cán bộ Thanh tra xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng năm 2023 và cử công chức tham gia khi có thông báo chiêu sinh; hoàn thành quy trình đề nghị bổ nhiệm ngạch thanh tra viên cho 10 trường hợp; đề nghị cấp mới 10 thẻ, đổi 14 thẻ Thanh tra; phối hợp cho ý kiến điều động 01 Thanh tra viên, bổ nhiệm 01 Chánh Thanh tra huyện và 03 Phó Chánh Thanh tra Sở. Nhìn chung công chức trong ngành được quan tâm chuẩn hóa kiến thức theo vị trí việc làm góp phần xây dựng lực lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của ngành trong tình hình mới.

**5. Công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ ngành**

Tiếp tục thực hiện các Quy chế phối hợp với Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy[[20]](#footnote-20) và Sở Nội vụ đúng nguyên tắc, trách nhiệm và nội dung phối hợp trong công tác nội chính, PCTN, TC và công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, trong đó đặc biệt liên quan đến việc xử lý sau thanh tra. Việc duy trì mối quan hệ trong công tác phối hợp đã góp phần giúp các bên nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc cơ bản, đáp ứng yêu cầu sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

6. Đánh giá nhận xét chung

(1) Về công tác thanh tra: trong 6 tháng đầu năm, các cơ quan Thanh tra đã chủ động xây dựng kế hoạch thanh tra theo đúng định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra của Thanh tra Chính phủ, đến nay toàn ngành đã triển khai 12/39 cuộc thanh tra hành chính theo kế hoạch đầu năm, đạt 31% và 12 cuộc thanh tra đột xuất; kịp thời rà soát, xử lý, khắc phục chồng chéo giữa các cơ quan Thanh tra theo Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ không xảy ra việc thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với 01 doanh nghiệp. Công tác giám sát hoạt động đoàn thanh tra, đôn đốc xử lý sau thanh tra được chú trọng có chuyển biến rõ nét.

Tuy nhiên, dự thảo kế luận thanh tra còn nội dung chưa đạt yêu cầu; tại cấp huyện vẫn còn một số kết luận thanh tra chưa đúng mẫu tại Thông tư số 06/2021/TT-TTCP; nội dung kết luận dàn trải, chưa xác định được trọng tâm, trọng điểm theo phạm vi kế hoạch thanh tra được phê duyệt; chưa xác định đầy đủ trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức; chưa có đánh giá nguyên nhân khách quan, chủ quan, tính chất, mức độ của các thiếu sót, sai phạm; áp dụng, viện dẫn văn bản đã hết hiệu lực.

(2) Về công tác TCD, giải quyết KNTC: tình hình KNTC, phản ánh, kiến nghị của công dân trong 6 tháng đầu năm đã giảm so với cùng kỳ, cụ thể: số đơn thư tiếp nhận giảm 03%; đoàn đông người giảm 80%; đơn tố cáo giảm 50%; ý thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính đã quan tâm đến việc ban hành quyết định hành chính, bảo đảm chặt chẽ, phù hợp quy định pháp luật, kịp thời hướng dẫn, giải đáp ngay từ cơ sở và việc lồng ghép việc thực hiện công tác TCD, giải quyết KNTC với đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, đảng viên, công chức cuối năm đã góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm tiếp công dân của Thủ trưởng các cấp việc TCD định kỳ, đến nay, không còn trường hợp thủ trưởng ủy quyền cho cấp phó, phòng chuyên môn tiếp dân định kỳ; việc cung cấp thông tin cơ bản đảm bảo theo yêu cầu của Công văn số 146/TTr-VP, ngày 24/3/2022 về việc báo cáo việc thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, gắn với thực hiện Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo giai đoạn 2021-2025”.

Bên cạnh những mặt làm được cũng còn một số hạn chế: việc TCD, nhất là tiếp định kỳ của người có thẩm quyền của một số nơi chưa thật sự gắn với việc giải quyết KNTC; đội ngũ công chức làm công tác TCD, giải quyết KNTC ở cấp xã chủ yếu là kiêm nhiệm, một số vị trí thuộc nhóm phải chuyển đổi vị trí công tác định kỳ, công chức thay thế cần thời gian tiếp cận công việc nên hiệu quả chưa cao; tại một số đơn vị khi xây dựng lịch tiếp công dân định của thủ trưởng có nội dung ủy quyền cho cấp phó hoặc trưởng phòng tiếp trong trường hợp không thể TCD theo lịch là chưa đúng theo quy định[[21]](#footnote-21), đã liên hệ, hướng dẫn trực tiếp; số đơn khiếu nại quyết định hành chính tăng 145% so với cùng kỳ; vẫn còn trường hợp giải quyết quá hạn (chiếm tỷ lệ 15%[[22]](#footnote-22)), nguyên nhân: người dân liên quan đến một số dự án phải thu hồi đất khiếu nại chính sách, phương án bồi thường, hỗ trợ các dự án trên địa bàn tỉnh[[23]](#footnote-23); các các vụ việc có tính chất phức tạp, liên quan đến đất đai, có tính lịch sử, cần xác minh, thẩm tra nhiều lần; người đứng đầu một số địa phương, đơn vị chưa thật sự quan tâm sâu sát, chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo; ý thức trách nhiệm của công chức tham mưu chưa cao; tỷ lệ thi hành xong các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật của Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục đạt kết quả tích cực, có nhiều chuyển biến nhưng tỷ lệ chưa đạt kế hoạch đề ra[[24]](#footnote-24).

Số liệu báo cáo ở một vài đơn vị chưa chặt chẽ; việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, đánh giá của một số địa phương, đơn vị chưa phản ánh đúng thực tế.

(3) Công tác PCTN, TC: trong 6 tháng đầu năm, tỉnh Tây Ninh không phát sinh vụ việc có dấu hiệu tham nhũng; kịp thời xử lý 05 trường hợp có dấu hiệu tiêu cực. Các vụ án cũ đang được các cơ quan tư pháp tiếp tục đẩy mạnh tiến độ điều tra, xét xử theo quy định. UBND tỉnh đã triển khai kịp thời kế hoạch PCTN năm 2023, Thanh tra tỉnh đã phát huy vai trò cơ quan tham mưu đôn đốc, theo dõi công tác PCTN, TC trên địa bàn tỉnh; tạo cơ sở cho các ngành, địa phương cụ thể hóa thực hiện ngay đầu năm, đặc biệt đẩy mạnh công tác phát hiện và xử lý tham nhũng, từ đó đạt được những kết quả tích cực.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn có những hạn chế như: một số cơ quan, đơn vị chưa thể hiện tính trách nhiệm trong việc thực hiện công tác PCTN,TC nhất là triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng như công khai, minh bạch, xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, định mức, chế độ; chưa chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo; chưa chủ động cung cấp tài liệu minh chứng phục vụ đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh hằng năm; công tác điều tra, truy tố, xét xử tuy có cải thiện nhưng vẫn còn tồn một số vụ từ nhiều năm trước, còn trả hồ sơ điều tra lại.

(4) Công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng lực lượng thanh tra luôn được quan tâm nhưng vẫn còn vị trí chưa thật sự chủ động tham mưu, chưa đáp ứng kịp theo yêu cầu tinh gọn hiện nay; lực lượng có lúc, có nơi còn thiếu tính ổn định nên chưa thật sự chuyên nghiệp do thường xuyên luân chuyển, chuyển đổi, điều động theo yêu cầu quản lý của ngành, địa phương.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác vẫn còn đơn vị chậm; cơ quan tham mưu chưa quan tâm thực hiện kịp thời; thiếu thiết bị scan để số hóa tài liệu kèm theo…

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ, trong 6 tháng cuối năm 2023, cần tập trung khắc phục có hiệu hơn các hạn chế ở từng lĩnh vực nêu trên, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

**1. Công tác thanh tra**

Toàn ngành thanh tra triển khai thực hiện và hoàn thành đúng tiến độ các cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2023 đã được lãnh đạo các cấp phê duyệt và các cuộc thanh tra đột xuất đảm bảo đúng định hướng, có chất lượng, hiệu quả cao, linh hoạt, sáng tạo, vừa phù hợp với thực tế; nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, kể cả thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, gắn với nâng cao chất lượng kết luận thanh tra đảm bảo chặt chẽ, khách quan, kịp thời, khả thi; kiến nghị xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật; quan tâm kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực thanh tra; đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác xử lý sau thanh tra. Đồng thời, tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg về thanh tra không vượt quá 01 lần/năm đối với 01 doanh nghiệp, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Tiếp tục hướng dẫn và thực hiện cập nhật dữ liệu trên phần mềm “Cơ sở dữ liệu quản lý các cuộc thanh tra trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”.

 **2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường kiểm tra, rà soát các lĩnh vực liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng, tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản, chính sách chế độ bảo hiểm xã hội thực hiện đúng theo quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở; công khai, minh bạch các chủ trương chính sách cho người dân, nhằm hạn chế thấp nhất việc phát sinh KNTC.

Thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Tiếp công dân, Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 và Chỉ thị số 35/CT-TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, người đứng đầu phải trực tiếp tiếp công dân định kỳ, khi tiếp định kỳ phải gắn với vụ việc cụ thể, nhất là các vụ việc phức tạp, có dấu hiệu hình thành điểm nóng để chỉ đạo kịp thời, chặt chẽ; tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở, trực tiếp đối thoại với công dân, nhất là vụ việc phức tạp, đông người; nêu cao trách nhiệm của thủ trưởng, người được giao thụ lý; cải cách thủ tục hành chính, lồng ghép việc thực hiện công tác TCD, giải quyết KNTC với đánh giá đảng viên, công chức cuối năm; tiếp tục triển khai, thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, gắn với thực hiện CSDLQG về tiếp công dân, giải quyết KNTC giai đoạn 2021-2025"gắn với thực hiện Nghị định số 55/2022/NĐ-CP ngày 23/8/2022 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác TCD, xử lý đơn, giải quyết KNTC, kiến nghị, phản ánh.

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm đối với thủ trưởng các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ TCD, giải quyết KNTC; kịp thời chấn chỉnh khắc phục có hiệu quả các hạn chế. Đôn đốc, tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định giải quyết tranh chấp về đất đai đã có hiệu lực pháp luật; kiên quyết xử lý các trường hợp KNTC đã được giải quyết thỏa đáng, có lý, có tình, đúng pháp luật, hết thẩm quyền nhưng lợi dụng quyền KNTC để gây mất an ninh trật tự tại trụ sở các cơ quan nhà nước và nơi công cộng.

UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục chỉ đạo các xã, phường, thị trấn chưa thực hiện chế độ bồi dưỡng cho người làm nhiệm vụ TCD phải thực hiện chế độ này theo đúng quy định của pháp luật, Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh, nếu chưa thực hiện phải báo cáo rõ lý do và hướng khắc phục.

Kịp thời củng cố, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác TCD, giải quyết KNTC đảm bảo số lượng và chất lượng; quan tâm hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về TCD, giải quyết KNTC.

**3. Công tác phòng, chống tham nhũng**

Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra, giám sát nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực, sai phạm về kinh tế thông qua hoạt động của cơ quan thanh tra trên địa bàn tỉnh; công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết KNTC, PCTN, TC của Thanh tra tỉnh, tập trung vào một số nội dung trọng tâm:

Theo dõi, tham mưu UBND tỉnh triển khai sâu rộng các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; chỉ đạo tăng cường phát hiện và xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực.

Thực hiện tốt kế hoạch thanh tra năm 2023 đúng tiến độ, đạt chất lượng; chú trọng vào các nội dung, lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; đẩy nhanh tiến độ theo dõi, thi hành các kết luận, kiến nghị sau thanh tra; tiếp tục hoàn thành công tác xác minh tài sản, thu nhập năm 2023; bám sát và giải trình bổ sung nội dung tự đánh giá công tác PCTN theo Bộ Chỉ số của TTCP khi có yêu cầu.

Theo dõi nắm bắt thông tin xử lý các vụ án tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công với vai trò là thành viên Ban Chỉ đạo và của Thanh tra tỉnh; báo cáo BCĐ đề nghị các cơ quan tố tụng đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử, thu hồi tài sản tham nhũng; kịp thời phối hợp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình xử lý; thực hiện tốt chế độ báo cáo công tác PCTN, TC định kỳ.

Tiếp tục phát hiện những vấn đề khó khăn, vướng mắc thông qua công tác nghiên cứu pháp lý và công tác chuyên môn để kiến nghị Thanh tra Chính phủ, thông qua các kênh phản ánh trực tuyến hay trực tiếp như Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh,…để tiếp tục góp ý điều chỉnh, sửa đổi cơ chế pháp luật chặt chẽ hơn.

**4.** Công tác xây dựng ngành

Thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các quy định của Nhà Nước, giữ vững kỷ luật, kỷ cương ngành thanh tra; chỉ đạo chấp hành nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Thông tư số 01/2021/TT-TTCP, ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác TCD; chủ động đề xuất thủ trưởng cơ quan cùng cấp kịp thời kiện toàn, ổn định lực lượng công chức thanh tra; đưa ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành;củng cố, kiện toàn, tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức ngành thanh tra về số lượng và chất lượng nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong thời gian tới; khen thưởng kịp thời, thiết thực, động viên công chức toàn ngành phấn đấu hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

**5. Công tác phối hợp**

Tiếp tục quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các Quy chế phối hợp; tập trung cung cấp, trao đổi thông tin, phối hợp chặt chẽ trong việc phát hiện sai phạm, tiêu cực, tham nhũng qua công tác thanh tra, TCD, giải quyết KNTC để tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xử lý kịp thời các hành vi sai phạm./.

 **THANH TRA TỈNH TÂY NINH**

1. Kiến nghị khác về kinh tế điều chỉnh giảm 79.526 triệu đồng do UBND tỉnh đã ban hành Kết luận thanh tra số 698/KL-UBND về việc điều chỉnh, bổ sung Kết luận thanh tra số 3927/KL-UBND ngày 15/11/2022 của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-1)
2. Kiến nghị chuyển cơ quan điều tra về hành vi buôn bán phân bón giả đối với cơ sở kinh doanh củabà Trương Thị Liên, phường Long Hoa, thị xã Hoà Thành. [↑](#footnote-ref-2)
3. Số cơ quan được kiểm tra CKMB (06 cơ quan, đơn vị): **Thanh tra tỉnh** (01): UBND thành phố Tây Ninh; **UBND huyện Châu Thành** (04): Mẫu giáo Phước Vinh, Mẫu giáo Hòa Hội, Tiểu học Hảo Đước A, THCS An Cơ; **UBND huyện Gò Dầu** (01): UBND xã Hiệp Thạnh. [↑](#footnote-ref-3)
4. Số cơ quan vi phạm CKMB (02 cơ quan, đơn vị): **Thanh tra tỉnh** (01): UBND thành phố Tây Ninh; **UBND huyện Gò Dầu** (01): UBND xã Hiệp Thạnh. [↑](#footnote-ref-4)
5. Thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn, định mức (07 cuộc/09 đơn vị): **Thanh tra tỉnh** (02 cuộc/02 đơn vị): UBND huyện Châu Thành; UBND thành phố Tây Ninh; **UBND huyện Tân Biên** (01 cuộc/01 đơn vị): THCS thị trấn Tân Biên; **UBND huyện Bến Cầu** (02 cuộc/04 đơn vị): UBND xã Long Phước, UBND thị trấn Bến Cầu, UBND xã Lợi Thuận, UBND xã An Thạnh; **UBND huyện Gò Dầu** (01 cuộc/01 đơn vị): UBND xã Hiệp Thạnh; **UBND Thành phố** (01 cuộc/01 đơn vị): Trường TH Lê Văn Tám. [↑](#footnote-ref-5)
6. Sai phạm về tiêu chuẩn, định mức (07 vụ/43 người): **Thanh tra tỉnh** (02 vụ/23 người): (1) UBND thành phố Tây Ninh: 14 cá nhân vi phạm gồm ông Phạm Trung Chánh, Chủ tịch UBND Thành phố; ông Lương Bá Can, Phó Chủ tịch UBND Thành phố; ông Nguyễn Hữu Mỹ, nguyên Phó Chủ tịch UBND Thành phố (từ năm 2018 đến tháng 6/2019); bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh, Phó Chủ tịch UBND Thành phố; ông Nguyễn Trung Hiếu, Phó Chủ tịch UBND Thành phố; ông Lữ Thanh Tùng, nguyên Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố (giai đoạn từ Quý I/2018 - Quý IV/2020); bà Lê Thị Thúy Hằng, phụ trách công tác kế toán của Phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố (giai đoạn từ Quý I/2018 - Quý IV/2019); bà Trần Thị Thùy Lam, phụ trách công tác kế toán của Phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố (giai đoạn Quý III/2020); bà Trịnh Thị Thu Thủy, phụ trách công tác kế toán của Phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố (giai đoạn từ Quý IV/2020 đến Quý IV/20201; ông Lê Tấn Phát, Bí thư Thành Đoàn; bà Trần Thị Ly Lan, Trưởng Phòng Quản lý đô thị; ông Trần Hữu Ngọc, nguyên Phó Trưởng Phòng Quản lý đô thị; bà Võ Thị Huyền Trang, Phụ trách kế toán (Nhân viên hợp đồng); ông Lê Văn Linh, Chánh Thanh tra Thành phố; phát hiện và xử lý: 1.207.007.642 đồng; (2) UBND huyện Châu Thành: 09 cá nhân vi phạm gồm ông Đặng Thanh Hải, Nguyên Chủ tịch UBND huyện; ông Nguyễn Thanh Lam, Nguyên Phó Chủ tịch UBND huyện; ông Đỗ Thành Trung, Nguyên Phó Trưởng phòng KT-HT huyện; ông Phan Hoàng Lộc, Chủ tịch UBND xã An Bình; ông Nguyễn Văn Chủng, Chủ tịch UBND xã Thành Long; bà Nguyễn Thị Dung, Nguyên Giám đốc Ban QLDA ĐTXD huyện giai đoạn 2015-2020; ông Lê Hoàng Cẩn, Phó Giám đốc Ban QLDA ĐTXD huyện; ông Phạm Ngọc San, Phó Giám đốc Ban QLDA ĐTXD huyện giai đoạn 2015-2020; ông Trần Văn Bé, Chủ tịch UBND xã Hòa Hội, phát hiện và xử lý: 1.801.885.000 đồng; **UBND huyện Tân Biên** (01 vụ/03 người): THCS thị trấn Tân Biên: 03 cá nhân vi phạm gồm ông Phan Thanh Chương, Hiệu trưởng; bà Lương Ngọc Tuyến, Phó Hiệu trưởng; bà Võ Thị Lam, Công chức Tài chính - Kế toán, phát hiện và xử lý: 62.055.080 đồng; **UBND huyện Bến Cầu** (02 vụ/11người): (1) UBND xã Long Phước: 03 cá nhân vi phạm gồm Hồ Thanh Hải Chủ tịch UBND xã, Nguyễn Thị Hạnh, kế toán và Vương Thị Mến, thủ quỹ; phát hiện và xử lý: 13.000.000 đồng; (2) UBND thị trấn Bến Cầu, UBND xã Lợi Thuận, UBND xã An Thạnh, UBND xã Long Phước: 08 cá nhân vi phạm gồm Lê Văn Rang, Chủ tịch UBND thị trấn, Lê Từ Thiện, Kế toán UBND thị trấn; Mai Văn Thuận, Chủ tịch UBND xã Lợi Thuận, Nguyễn Thanh Liêm, Kế toán UBND xã Lợi Thuận; Nguyễn Văn Nấu, Chủ tịch UBND xã An Thạnh, Lê Thị Ngọc Huyền, Kế toán UBND xã An Thạnh; Hồ Thanh Hải, Chủ tịch UBND xã Long Phước, Nguyễn Thị Hạnh, Kế toán UBND xã Long Phước; phát hiện và xử lý: 76.176.000 đồng; **UBND huyện Gò Dầu** (01 vụ/03 người): UBND xã Hiệp Thạnh: 03 cá nhân vi phạm gồm Ngô Quang Tỉnh, Chủ tịch UBND xã, Phạm Thành Thuế, Phó Chủ tịch UBND xã; Nguyễn Hữu Phước, Công chức tài chính - kế toán UBND xã; phát hiện và xử lý: 51.239.000 đồng.; **UBND Thành phố** (01 vụ/03 người): Trường TH Lê Văn Tám: 03 cá nhân vi phạm gồm Trương Hoàng Thanh Thảo, Hiệu trưởng, Trương Thị Kim Thủy, Kế toán giai đoạn trước tháng 7/2021, Bùi Thị Quí, Kế toán giai đoạn sau tháng 7/2021; phát hiện và xử lý: 6.096.824 đồng. [↑](#footnote-ref-6)
7. Các vụ XĐLI đã xử lý (01 vụ/01 người): **Thanh tra tỉnh** (01 vụ/01 người): Chấm dứt biện pháp giám sát thi hành công vụ đối với ông Trương Văn Dễ, Trưởng đoàn Thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND Thành phố trong việc thực hiện Luật Thanh tra, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Phòng, chống tham nhũng; lý do: Xung đột lợi ích đã không còn; **UBND thành phố Tây Ninh** (02 vụ/02 người): Phát hiện qua Đoàn Thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND Thành phố do Thanh tra tỉnh thực hiện; phát hiện vi phạm về quy tắc ứng xử 02 người là Phan Văn Phụng, Phó Trưởng phòng Quản lý đô thị Thành phố Tây Ninh (Hành vi vi phạm: Vừa nhận thiết kế, vừa tham mưu thủ tục cấp phép xây dựng và vừa trực tiếp thi công công trình; Xử lý: Đã thôi việc trước khi bị phát hiện); Lê Phước Lợi, công chức địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường của UBND Phường III, Thành phố Tây Ninh (Hành vi vi phạm: Tham gia Đoàn Thanh tra trong khi là người có quyền và lợi ích liên quan; Xử lý: Kiến nghị kiểm điểm Thanh tra Thành phố). [↑](#footnote-ref-7)
8. Công văn số 3639/UBND-NC ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022; Báo cáo số 46/BC-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh về kết quả triển khai, thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022.

Số lượng kê khai là 2.959 người/42 đầu mối; trong đó 1.001 người thuộc diện BTV các cấp quản lý (999 bản kê khai hằng năm, 02 bản kê khai bổ sung), 1.958 bản không thuộc diện BTV các cấp quản lý (1.655 bản kê khai hằng năm, 303 bản kê khai bổ sung). [↑](#footnote-ref-8)
9. Cơ quan được kiểm tra thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập (01 cơ quan): UBND thành phố Tây Ninh. [↑](#footnote-ref-9)
10. Đã hoàn thành 25/25 kết luận xác minh tài sản, thu nhập trong năm 2022, trong đó kiến nghị xử lý trách nhiệm 07 người. [↑](#footnote-ref-10)
11. Các vụ việc, vụ án tiêu cực: Nguyễn Thị Thanh Thúy, Phó Hiệu trưởng Trường TH Tân Phú A, huyện Tân Châu (Hành vi: Vi phạm khoản 6 Điều 19 Luật Viên Chức và khoản 9 Điều 16 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ; Hình thức xử lý: Khiển trách); Trần Kim Lượng, Giáo viên Trường MN Trần Thị Sanh, huyện Gò Dầu (Hành vi: Vi phạm quy chế cơ quan; Hình thức xử lý: Khiển trách); Vũ Minh Quyên, Hiệu trưởng Trường MN Thái Chánh, nguyên Hiệu trưởng Trường MN Thực hành, thành phố Tây Ninh (Hành vi: Vi phạm khoản 8 Điều 16 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Hình thức xử lý: Khiển trách); Dương Thị Thu Hòa, Viên chức BQLDA thị xã Hòa Thành (Hành vi: Bị kết án tù; Hình thức xử lý: Buộc thôi việc); Đinh Thị Ngọc Mai, Phó Hiệu trưởng Trường THCS Long Vĩnh (Hành vi: Vi phạm chính sách dân số; Hình thức xử lý: Khiển trách.) [↑](#footnote-ref-11)
12. Khởi tố vụ án: Vụ Lữ Văn Thắng, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Bến Cầu, Sở TNMT. [↑](#footnote-ref-12)
13. Khởi tố bị can: Vụ Lữ Văn Thắng, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Bến Cầu, Sở TNMT *(01 bị can: Lữ Văn Thắng)*. [↑](#footnote-ref-13)
14. Truy tố trong kỳ *(05 vụ/10 bị can)*: Vụ Trần Ngọc Yến và 01 đồng phạm, UBND xã An Thạnh, huyện Bến Cầu*(02 bị can: Trần Ngọc Yến, Trần Thái Văn)*; Vụ Nguyễn Đức Minh và đồng phạm, Sở Công Thương *(03 bị can: Nguyễn Đức Minh, Huỳnh Thị Trà Giang, Lữ Thị Thanh Phương)*; Vụ Trần Văn Bổn và đồng phạm, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Bến Cầu *(03 bị can: Trần Văn Bổn, Trang Hoàng Sỹ, Trần Trọng Hữu)*; Vụ Lữ Văn Thắng, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Bến Cầu, Sở TNMT*(01 bị can: Lữ Văn Thắng)*; Vụ Lê Duy Bình, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh - chi nhánh huyện Tân Châu, Sở TNMT *(01 bị can: Lê Duy Bình)*. [↑](#footnote-ref-14)
15. Xét xử sơ thẩm trong kỳ (06 vụ/14 bị cáo): Vụ Trần Ngọc Yến và đồng phạm, UBND xã An Thạnh, huyện Bến Cầu *(02 bị cáo: Trần Ngọc Yến 24 tháng cải tạo không giam giữ - Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ, Trần Thái Văn 18 tháng cải tạo không giam giữ - Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ)*; Vụ Đặng Hữu Hạnh và đồng phạm, TTYT thị xã Hòa Thành, Sở Y tế *(03 bị cáo: Bùi Tiến Đạt 3,5 năm tù - Tham ô tài sản; Đặng Hữu Hạnh 1,5 năm tù - Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ; Đỗ Kanh 03 năm cải tạo không giam giữ - Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ)*; Vụ Đỗ Mỹ Linh, Trường TH Bàu Năng A, Huyện Dương Minh Châu *(01 bị cáo: Đỗ Mỹ Linh 14 năm tù - Tham ô tài sản)*; Vụ Nguyễn Đức Minh và đồng phạm, Sở Công Thương *(03 bị cáo: Nguyễn Đức Minh 01 năm 03 tháng tù - Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ; Huỳnh Thị Trà Giang 01 năm cải tạo không giam giữ - Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ; Lữ Thị Thanh Phương 01 năm cải tạo không giam giữ - Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ);* Vụ Trần Văn Bổn và đồng phạm, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Bến Cầu *(04 bị cáo: Trần Văn Bổn 01 năm 03 tháng tù - Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ; Trang Hoàng Sỹ 01 năm tù - Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ, Trần Trọng Hữu 09 tháng tù - Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ, Nguyễn Thị Thủy 09 tháng tù - Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ)*; Vụ Nguyễn Hồ Diễm, Trường THCS Phước Lưu, huyện Trảng Bàng *(01 bị cáo: Nguyễn Hồ Diễm 11 năm tù - Tham ô tài sản và Sử dụng con dấu giả của cơ quan, tổ chức).* [↑](#footnote-ref-15)
16. Xét xử phúc thẩm trong kỳ (02 vụ/02 bị cáo): Vụ Phan Minh Mẫn, Sở Y tế *(01 bị cáo: Phan Minh Mẫn 15 năm tù - Tham ô tài sản)*; Vụ Nguyễn Lê Điền, Sở Y tế *(01 bị cáo: Nguyễn Lê Điền, miễn trách nhiệm hình sự - Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ)*. [↑](#footnote-ref-16)
17. Các vụ còn lại đang được xử lý, chưa có kết quả xét xử sơ thẩm *(03 vụ/07 người)*: Vụ Lữ Văn Thắng, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Bến Cầu, Sở TNMT*(01 bị can: Lữ Văn Thắng. Tình trạng xử lý: Đã có cáo trạng, chờ xét xử);* Vụ Lê Duy Bình, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh - chi nhánh huyện Tân Châu, Sở TNMT *(01 bị can: Lê Duy Bình. Tình trạng xử lý: Đã có cáo trạng, chờ xét xử);* Vụ Nguyễn Văn Tuấn và đồng phạm, TTYT huyện Châu Thành, Sở Y tế *(05 bị can: Nguyễn Văn Tuấn, Nguyễn Hoàng Hải, Đỗ Quốc Thắng, Phan Thị Kim Cương, Trần Khắc Khiêm. Tình trạng xử lý: VKSND huyện Châu Thành trả hồ sơ lại Công an huyện Châu Thành để điều tra bổ sung, chưa có kết luận điều tra bổ sung)*.

**Giảm 02 vụ/12 người** so với Quý I/2023 do qua điều tra xác định không có dấu hiệu tội phạm: Vụ Tạ Minh Tòng và những người có liên quan, UBND xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên *(07 người: Tạ Minh Tòng, Nguyễn Văn Bảy, Lê Chí Dũng, Huỳnh Văn Lễ, Nguyễn Trọng Thành, Đoàn Duy Phương, Lê Tấn Thiệt)*; Vụ Nguyễn Ngọc Mẫn và những người có liên quan, UBND thị trấn Tân Biên - Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Tân Biên - Phòng TNMT huyện Tân Biên *(05 người: Nguyễn Ngọc Mẫn, Nguyễn Văn Tiến, Đỗ Văn Tuấn, Nguyễn Văn Tẩm, Nguyễn Sơn)*. [↑](#footnote-ref-17)
18. Lãnh đạo đã bị xử lý hình sự (01 lãnh đạo): Vụ tham nhũng của Nguyễn Thu Trang, UBND xã Phước Lưu, thị xã Trảng Bàng *(01 lãnh đạo: Lê Văn Em, Chủ tịch UBND xã Phước Lưu 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ - Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng)*. [↑](#footnote-ref-18)
19. Trường hợp miễn trách nhiệm (02 lãnh đạo): Vụ tham nhũng của Trần Duy Khánh, UBND xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu *(02 lãnh đạo: Trương Văn Rưa, Chủ tịch, Nguyễn Văn Dũng, Phó Chủ tịch. Tình tiết giảm nhẹ: Chủ động phát hiện, xử lý và báo cáo vụ việc cho cơ quan có thẩm quyền; tính chất vụ việc ít nghiêm trọng nên sau khi giảm nhẹ 01 bậc thì chỉ kiểm điểm trách nhiệm, không xử lý kỷ luật)*. [↑](#footnote-ref-19)
20. Quyết định số 816-QĐ/TU ngày 28/6/2016 của Tỉnh ủy Tây Ninh (Ban Nội chính); Quyết định số 2256-QĐ/TU ngày 15/01/2013 của Tỉnh ủy Tây Ninh (UBKT); Quy chế số 05-QC/TU (Ban Tổ chức);Chương trình phối hợp số 10/CTPH/BCSĐ-BTGTU ngày 19/5/2021 của Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Tuyên giáo Tỉnh. [↑](#footnote-ref-20)
21. Sở Công thương; Sở Giao thông và Vận tải; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;… [↑](#footnote-ref-21)
22. 01 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Hảo Đước, huyện Châu Thành và 01 dơn tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Phước Vinh, huyện Châu Thành; 01 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện Bến Cầu. [↑](#footnote-ref-22)
23. Một số dự ánđền bù như Trạm biến áp 220KV Tân Biên và đường dây 220KV Tây Ninh - Tân Biên; Dự án đường Nguyễn Chí Thanh nối dài, Thành phố Tây Ninh. [↑](#footnote-ref-23)
24. Đôn đốc thực hiện xong 14/21 quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo có hiệu lực thi hành pháp luật, đạt tỷ lệ 67%(trong đó, đã thực hiện xong 08/14 quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo có hiệu lực pháp luật của Chủ tịch UBND tỉnh, đạt 57%). [↑](#footnote-ref-24)